

QUY ĐỊNH
về tiêu chuẩn chức danh trưởng phòng, phó trưởng phòng
thuộc Ban Dân vận Tỉnh ủy

- Căn cứ Quy định số 02-QĐi/TU, ngày 26/9/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Dân vận Tỉnh ủy;

- Căn cứ Quyết định số 4128-QĐ/BTCTW, ngày 29/01/2019 của Ban Tổ chức Trung ương về ban hành tạm thời Danh mục vị trí việc làm, bản mô tả vị trí việc làm công chức ngành Dân vận;

- Căn cứ Quy định số 13-QĐi/TU, ngày 19/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý;

- Căn cứ Quy định số 03-QĐi/BDVTU, ngày 06/6/2022 của Ban Dân vận Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức biên chế và mối quan hệ công tác của các phòng chuyên môn thuộc Ban Dân vận Tỉnh ủy;

Xét đề nghị của Phòng Dân vận các cơ quan nhà nước, Ban Dân vận Tỉnh ủy ban hành quy định về tiêu chuẩn các chức danh trưởng phòng, phó trưởng phòng thuộc Ban Dân vận Tỉnh ủy như sau:

1. Đối tượng thực hiện: Cán bộ, công chức thuộc Ban Dân vận Tỉnh ủy.

2. Tiêu chuẩn chung

- Có lý lịch rõ ràng, đảm bảo về tiêu chuẩn chính trị theo các quy định hiện hành phù hợp với vị trí việc làm.

- Trung thành với Đảng, Tổ quốc và nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng.

- Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trong bất cứ tình huống nào, kiên quyết đấu tranh bảo vệ Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước.

- Chấp hành sự phân công của tổ chức và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Tuân thủ và thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật theo quy định của cấp thẩm quyền.

- Tự giác học tập, nghiên cứu để nâng cao kiến thức, trình độ và năng lực

công tác; có khả năng đề xuất các nội dung, giải pháp về công tác dân vận phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Có phong cách làm việc năng động, sáng tạo, dân chủ; trung thực, cẩn thận, kỹ lưỡng, chịu khó; đoàn kết, giúp đỡ, hỗ trợ nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Có kiến thức, kỹ năng về công tác dân vận.

3. Tiêu chuẩn cụ thể

a) *Trưởng phòng*: Bảo đảm tiêu chuẩn chung và có các tiêu chuẩn sau:

- *Về năng lực công tác*: Có khả năng tham mưu xây dựng các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, tham mưu triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lĩnh vực công tác dân vận; chủ trì và phối hợp tham mưu tổng kết tình hình, đúc kết kinh nghiệm và đề xuất được các giải pháp thực hiện các chủ trương, chính sách, đề án về công tác dân vận trên địa bàn tỉnh. Có năng lực tổ chức, tập hợp, đoàn kết công chức, nhân viên trong phòng để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

- *Về hiểu biết*: Nắm vững đường lối, chủ trương, các quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Có kiến thức về công tác xây dựng Đảng, công tác dân vận và khả năng làm tốt công tác dân vận; am hiểu tình hình chính trị, kinh tế - xã hội của địa phương.

- *Về trình độ*: Tốt nghiệp một đại học chuyên môn phù hợp với vị trí công tác và trung cấp lý luận chính trị trở lên; có trình độ ngoại ngữ, tin học đảm bảo tiêu chuẩn theo yêu cầu của ngạch công chức đảm nhận; giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên; đã được bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính.

- *Về kinh nghiệm công tác*: Đã kinh qua chức vụ phó trưởng phòng chuyên môn thuộc Ban Dân vận Tỉnh ủy; cán bộ chủ chốt cấp xã (bí thư, phó bí thư, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân); trưởng phòng, ban cấp huyện; trưởng, phó phòng, ban các sở, ban, ngành cấp tỉnh.

b) *Phó Trưởng phòng*: Đảm bảo các tiêu chuẩn chung và có các tiêu chuẩn:

- Tiêu chuẩn về năng lực công tác và hiểu biết như đối với trưởng phòng nhưng ở mức độ thấp hơn.

- *Về trình độ*: Tốt nghiệp một đại học chuyên môn phù hợp với vị trí công tác; trung cấp lý luận chính trị trở lên; giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên; có trình độ ngoại ngữ, tin học đảm bảo tiêu chuẩn theo yêu cầu của ngạch công chức đảm nhận; đã được bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch chuyên viên.

- *Về kinh nghiệm công tác*: Đã có ít nhất 3 năm thực hiện nhiệm vụ ở vị trí

chuyên viên tham mưu các phòng thuộc Ban Dân vận Tỉnh ủy hoặc chuyên viên ở các sở, ban, ngành, địa phương cấp huyện (*trường hợp có năng lực nổi trội do lãnh đạo Ban xem xét, quyết định*) hoặc đã kinh qua chức vụ phó bí thư, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã; trưởng, phó phòng, ban cấp huyện; trưởng, phó phòng, ban các sở, ban, ngành cấp tỉnh.

4. Điều kiện xem xét bổ nhiệm trưởng phòng, phó trưởng phòng

- Công chức được đề bạt, bổ nhiệm vào các chức danh trưởng phòng, phó trưởng phòng thuộc Ban phải có tên trong danh sách quy hoạch được lãnh đạo Ban phê duyệt (trường hợp được điều động từ cơ quan khác đến thì phải có quy hoạch chức danh tương đương).

- Có ít nhất 03 năm liên tục liên kê tính đến thời điểm được đề bạt, bổ nhiệm được lãnh đạo cơ quan đánh giá, xếp loại đảng viên, công chức "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên.

- Có kết luận của cơ quan có thẩm quyền đủ điều kiện về tiêu chuẩn chính trị để bổ trí vào chức danh, chức vụ theo quy định.

- Tuổi bổ nhiệm lần đầu đối với các trường hợp phải còn đủ thời gian công tác tối thiểu 5 năm (60 tháng).

III. Tổ chức thực hiện

1. Quy định này thay thế Quy định số 03-QĐ/BDVTU, ngày 29/8/2019 của Ban Dân vận Tỉnh ủy và có hiệu lực kể từ ngày ký; là căn cứ để xem xét thực hiện tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ trí, đề bạt, bổ nhiệm và điều động công chức trong cơ quan Ban Dân vận Tỉnh ủy.

2. Giao Phòng Dân vận các cơ quan nhà nước tham mưu lãnh đạo Ban triển khai thực hiện Quy định này; tham mưu báo cáo kết quả thực hiện cho cấp trên theo quy định. Quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh, kịp thời tham mưu lãnh đạo Ban sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Lãnh đạo Ban,
- Chi ủy, BCH công đoàn cơ quan,
- Các phòng thuộc Ban,
- Lưu Văn thư.

TRƯỞNG BAN

Đặng Hồng Sỹ